

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày 17-02-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Ngọc Dung;

Bà Vy Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vân Thủy, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 04/TB-TA ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vi Triệu L, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1987 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T, sinh năm 1960 và bà Triệu Thị C, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 23 tháng 11 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

2. Phùng Văn C1, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1983 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Nùng;

giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn T1, sinh năm 1958 và bà Linh Thị P, sinh năm 1958; vợ Liễu Thị N, sinh năm 1981 và 02 con, con thứ nhất sinh năm 2016, con thứ hai sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 23 tháng 11 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Vi Văn V, sinh năm 1974; trú tại: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1974; trú tại: Khu Trung Tâm, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Vi Văn L, sinh năm 1989; trú tại: Thôn L, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 22-11-2022, Phùng Văn C1 gọi điện thoại cho Vi Triệu L, hẹn gặp tại ngã ba T, xã T, huyện C để cùng đến thị trấn Đ, huyện C chơi. Do Vi Triệu L điều khiển xe mô tô đi vượt qua địa điểm Phùng Văn C1 đang đợi nên Vi Triệu L gọi điện thoại hỏi Phùng Văn C1 và được Phùng Văn C1 bảo quay lại đón. Khi đến nơi Vi Triệu L thấy Phùng Văn C1 đang đi lên vườn ngô phía sau nhà ông Vi Văn V, Vi Triệu L không biết Phùng Văn C1 lên đó làm gì, chỉ nghĩ là Phùng Văn C1 đi vệ sinh. Trong khi đợi Phùng Văn C1, do có nhu cầu vệ sinh nên L cũng đi lên phía sau vườn nhà ông Vi Văn V để đi vệ sinh. Khi lên đến nơi Vi Triệu L thấy Phùng Văn C1 đang sử dụng ma túy ở vị trí khuất phía sau təc nước nhà ông Vi Văn V và thấy có một nửa gói ma túy để dưới đất (phía ngoài cạnh təc nước, cách vị trí Phùng Văn C1 ngồi khoảng hơn 02 mét). Do bản thân cũng có nhu cầu sử dụng ma túy nên Vi Triệu L không nói gì và tự ý lấy nửa gói ma túy sử dụng. Khi Phùng Văn C1 sử dụng ma túy xong và đi ra phía ngoài thì thấy Vi Triệu L cũng vừa sử dụng ma túy xong (khi biết L vừa lấy nửa gói ma túy sử dụng, do là bạn bè nên Phùng Văn C1 không nói gì). Sau đó, Vi Triệu L thấy cửa sau nhà bếp ông Vi Văn V được làm bằng các tấm ván, ghép lại với nhau không chắc chắn, Vi Triệu L đã bảo với Phùng Văn C1 “*nhìn cửa kia khóa không chắc chắn*” thì Phùng Văn C1 trả lời “*trong nhà có hôi khô, xem có mở được cửa không lấy hôi đi bán*”, sau đó Vi Triệu L tìm được 01 đoạn cây gỗ (loại cây củi) dài khoảng 70 – 80cm, đường kính 01 – 02cm và cùng Phùng Văn C1 cạy chốt bên trong cánh cửa đi

vào trong nhà ông Vi Văn V, lấy trộm hai bao hồi khô để ở trên giường trong phòng ngủ và khiêng ra phía sau nhà bếp, sau đó chia một phần từ bao hồi nhiều hơn cho sang bao hồi ít hơn để dễ vận T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vi Triệu L và Phùng Văn C1 khiêng bao hồi nhiều hơn đưa ra trước cửa nhà ông Vi Văn V đưa lên xe mô tô của Vi Triệu L để Vi Triệu L tự chở đi bán cho bà Nguyễn Thị T2, được 42kg quả hồi khô được 6.720.000 đồng. Còn Phùng Văn C1 tự đưa bao hồi còn lại ra để ở cạnh bờ tường rào (tường bao) trong vườn ngô phía sau nhà ông V với mục đích đến lấy sau. Sau đó, Phùng Văn C1 đi bộ ra ngã ba T, xã T rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông đi đường không quen biết đến thị trấn Đ gặp Vi Triệu L. Khi gặp nhau, Vi Triệu L đã chia cho Phùng Văn C1 3.050.000 đồng, Vi Triệu L lấy 3.000.000 đồng, còn lại 670.000 đồng Vi Triệu L và Phùng Văn C1 đã cùng chi tiêu cá nhân hết. Cùng ngày Công an xã Thượng Cường đã tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ 25kg quả hồi khô, được đựng trong một bao tải màu trắng, do ông Vi Văn V giao nộp là bao hồi Phùng Văn C1 đã cất giấu tại vị trí cạnh bờ tường rào trong vườn ngô phía sau nhà ông Vi Văn V. Ngày 23-11-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vi Triệu L và Phùng Văn C1, đồng thời tạm giữ của Vi Triệu L số tiền 2.640.000 đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12X1-037.50, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn tím, xe cũ đã qua sử dụng. Cùng ngày, bà Nguyễn Thị T2 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 42kg quả hồi khô mà bà Nguyễn Thị T2 đã thu mua của Vi Triệu L vào ngày 22-11-2022.

Về vật chứng: Hiện đang tạm giữ số tiền 2.640.000 đồng của bị cáo Vi Triệu L. Ngày 01-12-2022 và ngày 09-01-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vi Văn V 67kg quả hồi khô và anh Vi Văn L 01 xe mô tô biển kiểm soát 12X1-037.50, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn tím, xe cũ đã qua sử dụng.

Về bồi thường thiệt hại: Đối với bị hại ông Vi Văn V đã nhận lại toàn bộ tài sản 67kg quả hồi khô bị mất trộm và không yêu cầu các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 phải bồi thường thiệt hại về dân sự. Đối với bà Nguyễn Thị T2 trong quá trình điều tra có yêu cầu bị cáo Vi Triệu L phải hoàn trả số tiền 6.720.000 đồng là tiền bà đã bỏ ra để mua quả hồi khô từ bị cáo.

Bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐTTS ngày 25-11-2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chi Lăng, kết luận: 25kg quả hồi khô tại thời điểm định giá có giá trị là 4.000.000 đồng; 42kg quả hồi khô tại thời điểm định giá có giá trị là 6.720.000 đồng. Tổng cộng 67kg quả hồi khô tại thời điểm định giá có giá trị là 10.720.000 đồng.

Bản Kết luận định giá tài sản số 71/KL-KTHS ngày 14-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 2.640.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam tạm giữ của Vi Triệu L gửi giám định đều là tiền thật.

Cáo trạng số: 11/CT-VKSCL ngày 18 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 thừa nhận bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản như nội dung của Cáo trạng là đúng, không oan sai. Về bồi thường thiệt hại dân sự, bị cáo Vi Triệu L nhất trí tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị T2 số tiền 6.720.000 đồng do bà Nguyễn Thị T2 đã bỏ ra để mua 42kg quả hồi khô từ bị cáo.

Bị hại ông Vi Văn V khai: Ông đã nhận lại toàn bộ tài sản như nội dung cáo trạng đã nêu, ông không yêu cầu các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 phải bồi thường thiệt hại về dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T2 khai trong quá trình điều tra: Bà không biết 42kg quả hồi khô bà đã thu mua từ bị cáo Vi Triệu L là do các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 đã trộm cắp của bị hại ông Vi Văn V, nên bà đã mua số hồi này với bị cáo Vi Triệu L hết số tiền 6.720.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Vi Triệu L nhất trí bồi thường thiệt hại số tiền trên theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị T2. Quá trình điều tra, ngày 22-11-2022 bà đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra 42kg quả hồi khô, bà giữ nguyên yêu cầu bị cáo Vi Triệu L phải hoàn trả số tiền 6.720.000 đồng cho bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vi Văn L khai: Anh là em trai ruột bị cáo Vi Triệu L, 01 xe mô tô biển kiểm soát 12X1-037.50, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn tím (xe cũ đã qua sử dụng) là xe anh đứng tên chủ sở hữu, anh không biết việc bị cáo Vi Triệu L dùng xe mô tô của anh để chở tài sản trộm cắp đi bán, anh đã được nhận lại xe mô tô ngày 09 tháng 01 năm 2023 và không có yêu cầu gì.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm buộc tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, tuyên bố các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt mỗi bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Vi Văn V đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; anh Vi Văn L không có yêu cầu gì về dân sự, nên không đề nghị xem xét giải quyết; đề nghị công nhận sự thỏa thuận của

bị cáo Vi Triệu L và bà Nguyễn Thị T2, buộc bị cáo Vi Triệu L phải bồi thường thiệt hại số tiền 6.720.000 đồng cho bà Nguyễn Thị T2.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tạm giữ của bị cáo Vi Triệu L số tiền 2.640.000 đồng hiện đang tạm giữ, để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án (về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của bị cáo Vi Triệu L và bà Nguyễn Thị T2); truy thu để sung ngân sách nhà nước của bị cáo Phùng Văn C1 số tiền 3.050.000 đồng do phạm tội mà có, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết không giao nộp lại được. Xác nhận ngày 01-12-2022 và ngày 09-01-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vi Văn V 67kg quả hồi khô và anh Vi Văn L 01 xe mô tô biển kiểm soát 12X1-037.50, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn tím, xe cũ đã qua sử dụng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị T2 vắng mặt có lí do. Xét thấy người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ, các kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút 22-11-2022 các bị cáo Vi Triệu L và Phùng Văn C1 đã có hành vi lén lút cùng nhau cắt phá cửa bếp nhà ông Vi Văn V, thuộc thôn thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn trộm cắp 02 bao tải chứa bên trong đựng quả hồi khô có tổng trọng lượng 67 kilogam trị giá 10.720.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật

Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là thanh niên còn trẻ, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản thân là người nghiện chất ma túy, lười lao động và coi thường pháp luật nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nên phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi đó.

[6] Bị cáo Vi Triệu L có vai trò cao nhất trong vụ án này là người khởi xướng, rủ bị cáo Phùng Văn C1 cùng tham gia trộm cắp tài sản, chuẩn bị công cụ phạm tội nên phải chịu mức hình phạt tương xứng. Bị cáo Phùng Văn C1 giúp sức cùng bị cáo Vi Triệu L tham gia trộm cắp tài sản nhưng có vai trò thấp hơn bị cáo Vi Triệu L.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện chất ma túy, xác định bị cáo có nhân thân xấu. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính răn đe, giáo dục cho chính các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cần thiết phải cách ly các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 không có tài sản chung, tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Phùng Văn C1, Vi Triệu L, bị cáo Phùng Văn C1 khai nhận nguồn gốc số ma túy trên là do bị cáo Phùng Văn C1 mua trước đó với một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) làm nghề xe ôm tại khu vực ngã tư M, thành phố L nên Cơ

quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh, xử lý. Đồng thời các bị cáo đã sử dụng hết gói ma túy trên nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Phùng Văn C1, Vi Triệu L là do nhu cầu bột phát của bản thân, các bị cáo sử dụng độc lập và không có sự bàn bạc, rủ rê, lôi kéo. Do đó, cơ quan điều tra không xem xét xử lý về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26-12-2022 Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt cảnh cáo là có căn cứ.

[13] Đối với bà Nguyễn Thị T2 là người đã mua 42kg quả hồi khô của bị cáo Vi Triệu L, tuy nhiên bà Nguyễn Thị T2 không biết số quả hồi khô trên do bị cáo Vi Triệu L trộm cắp mà có và đối với anh Vi Văn L là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12X1 - 037.50, anh Vi Văn L không biết việc bị cáo Vi Triệu L dùng xe mô tô để chở tài sản trộm cắp đi bán, vì vậy cơ quan điều tra không xem xét xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[14] Về bồi thường thiệt hại: Đối với bị hại ông Vi Văn V đã nhận lại toàn bộ tài sản, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; anh Vi Văn L không có yêu cầu gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết. Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị T2, tại phiên tòa bị cáo Vi Triệu L đã nhất trí tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị T2 số tiền 6.720.000 đồng là tiền do bà Nguyễn Thị T2 đã bỏ ra mua 42kg quả hồi khô từ bị cáo Vi Triệu L. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Vi Triệu L và bà Nguyễn Thị T2, buộc bị cáo Vi Triệu L phải bồi thường thiệt hại số tiền 6.720.000 đồng cho bà Nguyễn Thị T2.

[15] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 2.640.000 đồng hiện đang tạm giữ của bị cáo Vi Triệu L là tiền do bị cáo Vi Triệu L bán tài sản trộm cắp cho bà Nguyễn Thị T2 mà có, nên cần tiếp tục tạm giữ đảm bảo nghĩa vụ thi hành án (về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của bị cáo Vi Triệu L và bà Nguyễn Thị T2). Đối với số tiền 3.050.000 đồng do phạm tội mà có, bị cáo Phùng Văn C1 đã chi tiêu cá nhân hết không giao nộp lại được, nên cần truy thu của bị cáo Phùng Văn C1 số tiền 3.050.000 đồng, để sung ngân sách nhà nước.

[16] Xác nhận ngày 01-12-2022 và ngày 09-01-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vi Văn V 67kg quả hồi khô và anh Vi Văn L 01 xe mô tô biển kiểm soát 12X1-037.50, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn tím, xe cũ đã qua sử dụng.

[17] Đối với đoạn cây gỗ các bị cáo sử dụng cây của bếp phía sau nhà ông Vi Văn V rồi để đi vào trong nhà trộm cắp 02 bao quả hồi khô, do sau khi cây được của bếp bị cáo Vi Triệu L đã vứt ở cạnh đồng củi trong khuôn viên nhà ông Vi Văn V, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[18] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Vi Triệu L phải bồi thường thiệt hại về dân sự nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[19] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1; điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 357, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Vi Triệu L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 11 năm 2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Phùng Văn C1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 11 năm 2022.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Vi Triệu L và bà Nguyễn Thị T2 về số tiền 6.720.000 đồng bà Nguyễn Thị T2 đã bỏ ra mua 42kg quả hồi khô từ bị cáo. Buộc bị cáo Vi Triệu L phải bồi thường thiệt hại số tiền 6.720.000 đồng cho bà Nguyễn Thị T2.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tạm giữ của bị cáo Vi Triệu L số tiền 2.640.000 đồng, được để trong phong bì đã được niêm phong dán kín, mép phong bì có đầy đủ chữ ký của Công an xã Thượng Cường, huyện Chi Lăng, Phòng PC09 Công an tỉnh Lạng Sơn, để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án (về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của bị cáo Vi Triệu L và bà Nguyễn Thị T2).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 18 tháng 01 năm 2023).

4.2. Truy thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Phùng Văn C1 số tiền 3.050.000 đồng.

4.3. Xác nhận ngày 01-12-2022 và ngày 09 tháng 01 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vi Văn V 67kg quả hồi khô và anh Vi Văn L 01 xe mô tô biển kiểm soát 12X1-037.50, nhãn hiệu HONDA DREAM, màu sơn tím, xe cũ đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Các bị cáo Vi Triệu L, Phùng Văn C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Vi Triệu L phải chịu 336.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Phan Thị Thanh Huyền